

Số: 71 /BC-UBND

Kon Tum, ngày 20 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2023
trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 678/TTCP-KHTH ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ v/v báo cáo kết quả công tác thanh tra quý I năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) quý I năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

- Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai công tác PCTN, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2023; kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; văn bản về triển khai thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập... để chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh⁽¹⁾.

¹ Văn bản số 4306/UBND-NC ngày 21 tháng 12 năm 2022 v/v triển khai thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Văn bản số 45/UBND-NC ngày 06 tháng 01 năm 2023 v/v bổ sung một số nội dung trong báo cáo định kỳ công tác PCTN; Văn bản số 112/UBND-NC ngày 13 tháng 01 năm 2023 v/v thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 32/UBND-NC ngày 18 tháng 01 năm 2023 v/v tăng cường thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; Văn bản số 244/UBND-NC ngày 30 tháng 01 năm 2023 v/v triển khai thực hiện Thông báo số 663-TB/TU ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Thường trực Tỉnh ủy; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; Kế hoạch số 263/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về triển khai công tác PCTN, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong

b. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN

- Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng như tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật PCTN; tăng cường công khai, minh bạch; đơn giản hoá thủ tục hành chính; thông tin, báo cáo định kỳ về tình hình tham nhũng và kết quả công tác PCTN trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo⁽²⁾.

c. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

- Ủy ban nhân dân tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa, ngân hàng, tài chính, quy hoạch xây dựng... để kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở” để “không thể tham nhũng”⁽³⁾. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽⁴⁾; chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu tổ chức tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành trong năm 2023⁽⁵⁾.

d. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN

Cơ quan Thanh tra là đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác PCTN. Đối với cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh

giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2023.

² Văn bản số 32/UBND-NC ngày 18 tháng 01 năm 2023 V/v tăng cường thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh;

³ Kế hoạch số 263/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2023.

⁴ Kế hoạch số 3444/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022.

⁵ Đã tiến hành tự kiểm tra 09 quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền 10 văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

quản lý nhà nước về công tác PCTN trong phạm vi quản lý nhà nước của địa phương, chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ trong công tác PCTN. Nhìn chung, trong thời gian qua, cơ quan Thanh tra đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác PCTN.

d. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN tiếp tục được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 563 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN với 33.083 lượt người tham gia bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung PCTN trong các đợt tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, học tập chuyên đề, đăng tải và cấp phát tài liệu tuyên truyền pháp luật về PCTN... Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân vào quyết tâm PCTN.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh⁽⁶⁾; tuyên truyền, hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc PCTN, tiêu cực lần thứ tư, năm 2023⁽⁷⁾.

- Sở Tư pháp đã biên soạn, phát hành 01 số Thông tin phổ biến pháp luật (1.100 cuốn), 01 số Tập san Tư pháp (700 cuốn) nhằm góp phần nâng cao kiến thức pháp luật về PCTN cho người dân. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị đã đăng tải nhiều tin bài, chuyên mục liên quan đến công tác PCTN trên sóng phát thanh, truyền hình, Báo Kon Tum, Trang Thông tin điện tử...

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham

⁶ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023.

⁷ Văn bản số 605/UBND-KGVX ngày 09 tháng 3 năm 2023.

những⁽⁸⁾. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân; công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và thông qua các phương tiện thông tin truyền thông. Qua việc triển khai thực hiện công khai, minh bạch đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được tham gia giám sát việc triển khai thực hiện; từ đó kịp thời ngăn chặn những hành vi tiêu cực, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch của các cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức như: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, trang thông tin điện tử, phát hành ấn phẩm, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương...

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được các cấp thẩm quyền ban hành, cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị như: Quy định rõ các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ trong việc quản lý sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, văn phòng phẩm, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày lễ, tết, các hoạt động lễ, hội, khen thưởng... và được công khai, minh bạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức; tạo ý thức, vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân nhằm quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi đối với các chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp, bất cập⁽⁹⁾.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử của Trung ương, địa phương, của ngành. Chủ động xây dựng quy tắc chuẩn mực đạo đức, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị. Đồng thời, thường xuyên

⁸ Văn bản số 155/UBND-NC ngày 17 tháng 01 năm 2022 V/v thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

⁹ Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định 43/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành Bảng đơn giá các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; Quyết định 45/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành định mức công tác xây dựng gạch không nung (gạch bê tông xi măng cốt liệu) trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 44/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành Bảng đơn giá nhà, công trình xây dựng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính⁽¹⁰⁾. Qua kiểm tra, nhìn chung các đơn vị đã chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không có trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

- Trong dịp Tết Nguyên Đán Quý Mão năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm các Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gây nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân trong giải quyết công việc; triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; theo dõi, nắm tình hình nhằm xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà và sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định⁽¹¹⁾. Qua theo dõi tình hình thực hiện, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định về tặng quà, nhận quà tặng, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

- Hiện nay có 10 cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác. Trong kỳ, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 36 cán bộ, công chức, viên chức.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030; phê duyệt kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh. Hiện nay, tỉnh Kon Tum đã xây dựng mô hình một cửa hiện đại tại tất cả 03 cấp

¹⁰ Trong kỳ, Sở Nội vụ đã kiểm tra đột xuất 23 đơn vị, UBND huyện Ngọc Hồi kiểm tra đột xuất 05 đơn vị.

¹¹ Văn bản số 4118/UBND-KTTH ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Tết Quý Mão năm 2023; Văn bản số 112/UBND-NC ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn tỉnh.

tỉnh, huyện, xã.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc theo Bộ thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố; đồng thời tiếp tục tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính (TTHC) đã được công bố theo chỉ đạo. Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.750 TTHC (*trong đó: cấp tỉnh: 1.411 TTHC, cấp huyện: 214 TTHC, cấp xã: 100 TTHC, chung 03 cấp: 25 TTHC*). Hiện nay, đã cung cấp 1.170 dịch vụ công toàn tỉnh, 169 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia 1.283/1.750 TTHC của tỉnh (đạt 73,31%).

- Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đáp ứng việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại địa chỉ: <https://dichvucong.kontum.gov.vn>. Triển khai, ứng dụng Zalo để thực hiện tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (*tra cứu mã hồ sơ, quét mã QR code qua Zalo...*), cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành, các thông tin về kinh tế - xã hội nhanh chóng, hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành. Hiện nay, 100% Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, được kết nối theo mô hình 4 cấp và được kết nối vào trực liên thông văn bản quốc gia. Sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong công tác xử lý văn bản đã giúp cho các đơn vị tiết kiệm thời gian, chi phí, đảm bảo vấn đề an toàn an ninh thông tin trong hoạt động trao đổi văn bản.

- 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện có trang thông tin điện tử, thành lập Ban biên tập và có quy chế quản lý và hoạt động của trang thông tin điện tử và đã liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (<https://hethongbaocao.kontum.gov.vn>) đã được triển khai đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để thực hiện báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh; Hệ thống đã kết nối liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Báo cáo định kỳ công tác PCTN hằng tháng đã được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 10/10 Ủy ban nhân dân cấp huyện, 09/09 đơn vị thuộc Sở và tương đương đã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo TCVN ISO 9001:2015; 96/102 UBND cấp xã đã chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015; còn lại 06 xã của huyện Kon Plông và huyện Sa Thầy chưa chuyển đổi áp dụng ISO 9001:2015 (*vẫn còn áp dụng ISO 9001:2008*). Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2023 (*tổ chức kiểm tra, đánh giá lại toàn bộ HTQLCL đối với 37 cơ*

quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, trong đó kiểm tra, đánh giá thông qua hồ sơ báo cáo là 20 đơn vị; kiểm tra, đánh giá tại trụ sở cơ quan là 17 đơn vị).

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện trả lương qua tài khoản cho 100% đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập⁽¹²⁾.

- Các cơ quan, đơn vị đã triển khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Trong quý I, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.574 bản kê khai tài sản, thu nhập (trong đó: 164 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; 2.206 bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm; 61 bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và 143 bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ); các bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai đầy đủ.

- Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; bốc thăm lựa chọn 41 người được xác minh tài sản, thu nhập của 10 cơ quan, đơn vị. Hiện nay, Thanh tra tỉnh đang triển khai thực hiện theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh không phát hiện vụ việc tham nhũng.

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong quá trình kiểm tra, giám sát chưa phát hiện tập thể, cá nhân có hành vi tham nhũng.

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

- Trong quý, toàn tỉnh Kon Tum đã triển khai 38 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 24 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế

¹² Văn bản số 4306/UBND-NC ngày 21 tháng 12 năm 2022 v/v triển khai thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

toán; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý và sử dụng đất; quản lý,... với tổng số tiền sai phạm 1.499.998.712 đồng và 1.404,7 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.177.321.813 đồng, thu hồi về đơn vị 86.268.139 đồng, kiến nghị thu hồi 1.404,7 m² đất và kiến nghị xử lý khác về tiền 236.408.760 đồng⁽¹³⁾. Bên cạnh đó, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.177.321.813 đồng; đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 68.641.320 đồng, số còn lại 1.108.680.493 đồng chủ yếu đến từ các cuộc thanh tra mới kết thúc.

- Xử lý kỷ luật hành chính: Đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 05 tập thể và 28 cá nhân.

- Qua công tác thanh tra, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

c. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 395 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân (*trong đó: 20 đơn khiếu nại, 09 đơn tố cáo, 366 đơn kiến nghị, phản ánh*). Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 193/395 đơn, chiếm tỷ lệ 48,86% tổng số đơn nhận được gồm: 16 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo và 175 đơn kiến nghị, phản ánh; đến nay đã giải quyết 156/193 đơn, chiếm tỷ lệ 80,83%, gồm: 10 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 145 đơn kiến nghị, phản ánh; số đơn đang giải quyết là 37/193 đơn, gồm 06 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 30 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là 202/395 đơn, chiếm tỷ lệ 51,14% tổng số đơn nhận được, gồm 04 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo và 191 đơn kiến nghị, phản ánh; số đơn thư này đã được lưu đơn, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết.

- Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không phát hiện vụ việc tham nhũng.

d. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có)

đ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương

- *Kết quả điều tra, truy tố vụ án tham nhũng*: Trong kỳ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã phục hồi điều tra vụ án “*Tham ô tài sản*”, vụ án “*Thiếu trách nhiệm gây*

¹³ Nộp trả lại ngân sách phường 750.000 đồng; khắc phục những hạn mục chưa thực hiện theo dự toán đã được phê duyệt 168.483.471 đồng; hoàn trả từ nguồn kinh phí chi phụ cấp thu hút theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP năm 2017 đã hết nhiệm vụ chi 80.411.000 đồng.

hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tu Mơ Rông.

- *Kết quả xét xử vụ án tham nhũng*: Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã xét xử 02 vụ án, 02 bị cáo về tội tham nhũng⁽¹⁴⁾ (vụ án xảy ra năm 2022).

e. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng đơn vị luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các văn bản của Đảng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTN, TC; ban hành kế hoạch PCTN, TC năm 2023 để chủ động triển khai thực hiện. Gương mẫu, đi đầu trong chấp hành nghiêm chỉnh Luật PCTN, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, thực hành “*cần, kiệm, liêm, chính*”, “*chí công vô tư*”. Trong quý, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp nào sai phạm phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a. Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Ủy ban nhân dân tỉnh đã hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác PCTN⁽¹⁵⁾; đề nghị các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN tại khu vực ngoài nhà nước. Đồng thời công khai đầy đủ các quy định, hướng dẫn về thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh để các đơn vị nắm bắt, thực hiện; thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

¹⁴ (1) Vụ án “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi hành công vụ*” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Long (nay là Thị trấn Măng Đen), huyện Kon Plông: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận 20 tháng tù giam.

(2) Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Nông trường 1, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Duy Tân: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Anh Quốc 18 tháng tù giam.

¹⁵ Văn bản số 432/HD-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 về hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

b. Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý

- Tổng cộng 17 đơn vị, trong đó:
- + Công ty đại chúng: 03 công ty;
- + Tổ chức tín dụng: 05 quỹ tín dụng nhân dân;
- + Tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện: 09 tổ chức.

c. Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Ủy ban nhân tỉnh luôn khuyến khích các doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội, căn cứ vào quy định Luật PCTN và Luật khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh luôn động viên, khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng.

- Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh luôn đề cao trách nhiệm PCTN, TC, đã ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; các nội dung về công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích và trách nhiệm người đứng đầu... Đồng thời thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức của mình...

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

a. Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN

Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn có sự phối hợp, tham gia giám sát, góp ý kiến của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, ban thanh tra nhân dân, đảm bảo dân chủ, góp phần ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

b. Những kết quả, đóng góp của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN

Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo và các tổ chức, đoàn thể trong PCTN được thể hiện

rõ nét việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, vận động người dân tham gia giám sát công tác PCTN. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức tự quản của Nhân dân như: Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Tổ hòa giải cơ sở... đã phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc giám sát những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài sản nhà nước, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp phép xây dựng, kinh doanh, các khoản thu chi phí, lệ phí...

c. Kết quả bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không

6. Hợp tác quốc tế về PCTN

a. Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng như tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật PCTN; tăng cường công khai, minh bạch; đơn giản hoá thủ tục hành chính; thông tin, báo cáo định kỳ về tình hình tham nhũng và kết quả công tác PCTN trong các cơ quan hành chính nhà nước...

b. Kết quả thực hiện các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong PCTN và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về PCTN (nếu có): Không.

7. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019

- Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh v/v tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg; công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đồng thời ban hành Quy chế hoạt động đường dây nóng, hộp thư điện tử của cơ quan, đơn vị. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị chưa tiếp nhận các thông tin về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành và công khai Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh liên quan đến hành vi nhũng nhiễu gây phát sinh các

khoản chi phí không chính thức cho người dân và doanh nghiệp qua đường dây nóng của Ủy ban nhân dân tỉnh (*đặt tại Thanh tra tỉnh*)⁽¹⁶⁾ nhằm kịp thời tiếp nhận và xử lý các thông tin về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc liên quan đến các cơ quan nhà nước. Trong quý, Thanh tra tỉnh chưa tiếp nhận thông tin qua đường dây nóng.

- Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh đã ứng dụng dịch vụ công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong việc dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra một cách kịp thời, nhanh chóng, khắc phục tình trạng chồng chéo, gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương

- Công tác PCTN được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy. Các nội dung công tác PCTN được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch PCTN năm 2023 để chủ động triển khai thực hiện trong năm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên và ngày càng hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch đã được các cấp, các ngành phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai... Qua đó đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra và có những kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

- Việc xử lý vụ án tham nhũng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật; không có hiện tượng bao che, bỏ lọt tội phạm.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

- Qua kết quả kiểm tra, rà soát, báo cáo của các cơ quan, đơn vị đã đánh giá được hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực so với cùng kỳ năm trước; các cơ quan, đơn vị đã có nhiều biện pháp thiết thực nhằm làm tốt công tác PCTN như: tuyên truyền luật PCTN; thực hiện nghiêm túc

¹⁶ Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022.

việc công khai minh bạch trong mọi hoạt động; tiến hành rà soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, không để xảy ra tình trạng những nhiều các cá nhân, tổ chức khi có việc cần đến cơ quan công quyền.

- Công tác dự báo tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh cũng đã được thực hiện nghiêm túc, đề ra phương hướng, biện pháp chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian đến phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển của xã hội, góp phần phòng ngừa có hiệu quả hành vi tham nhũng.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN

Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đầy đủ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chủ yếu trong công tác PCTN. Bên cạnh đó, tỉnh Kon Tum thường xuyên được Thanh tra Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương kiểm tra, hướng dẫn về công tác PCTN; qua đó, góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu quả PCTN trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, công tác PCTN là nhiệm vụ hết sức phức tạp, khó khăn. Để đạt được mục tiêu đề ra là “*Đẩy lùi tham nhũng*” cần có sự nỗ lực rất lớn của hệ thống chính trị.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

- Việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu; tình trạng những nhiều, tiêu cực (“*tham nhũng vặt*”) trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được phát hiện và xử lý.

- Trong kỳ, qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cơ quan chức năng chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

- Việc triển khai thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn vướng mắc, lúng túng như kê khai và xác minh tài sản, thu nhập; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước... do các cơ quan Trung ương chưa ban hành hoặc chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Đội ngũ làm công tác chuyên trách còn ít, chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ PCTN nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

- *Nguyên nhân:*

+ PCTN luôn là lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải tập trung sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của toàn thể công chức, viên chức và người lao động. Việc giám sát cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa và xử lý tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa chặt chẽ.

+ Tình hình tham nhũng ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi, khó phát hiện. Đối tượng phạm tội đa số là những người có chức vụ quyền hạn, có trình

độ chuyên môn cao, quan hệ xã hội rộng, có điều kiện kinh tế để thực hiện hành vi phạm tội và che giấu tội phạm. Mặt khác, các vụ án tham nhũng thường xảy ra sau một thời gian khá lâu mới bị phát hiện nên đối tượng đã cất giấu, hợp lý hóa hoặc đã tiêu hủy tài liệu dẫn đến việc thu thập tài liệu gặp nhiều khó khăn.

+ Hiện nay cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội còn nhiều sơ hở, bất cập, thiếu nhất quán dễ tạo điều kiện cho hành vi tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a. Phương hướng chung trong thời gian tới

Công tác PCTN phải được xem là một nhiệm vụ chính trị được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài; biện pháp triển khai phải cụ thể, thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trong công tác PCTN.

b. Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Trung ương đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực và đồng chí Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; công tác giám định, định giá tài sản.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt tại các vị trí tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm

hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Chú trọng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân có liên quan đến công tác PCTN.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thiệt hại, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng ở các ngành, các cấp.

c. Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XII*) và chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác PCTN năm.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và việc tặng quà, nộp lại quà tặng; thường xuyên rà soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Tổ chức xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch xây dựng... và các vấn đề cụ thể khác mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm.

- Từng sở, ngành, địa phương tích cực triển khai, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác PCTN tại sở, ngành, địa phương mình; chú trọng công tác quản lý kinh tế, tài chính, thực thi chính sách, pháp luật và những lĩnh vực nhạy cảm của từng ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là những lĩnh vực, công việc giải quyết liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Nghiêm túc xem xét, xử lý người đứng đầu khi không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ để xảy ra sai phạm, tiêu cực, tham nhũng thuộc quyền quản lý.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa rời quần chúng.

2. Kiến nghị, đề xuất

a. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN (nếu phát hiện sơ hở, bất cập)

- Kiến nghị cơ quan cấp có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện quy định bảo đảm kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; nhất là các nội dung về quản lý bản kê khai; việc phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát khi thực hiện xác minh tài sản, thu nhập; định nghĩa về “*kê khai không trung thực*” và quy định rõ chế tài xử lý đối với người kê khai không trung thực.

- Kiến nghị nghiên cứu các biện pháp để tăng cường cơ chế bảo vệ và vinh danh người tố giác hành vi tham nhũng và có thành tích chống tham nhũng.

b. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (nếu có vướng mắc)

- Kiến nghị Thanh tra Chính phủ hướng dẫn việc thực hiện Đề án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập*”; việc thực hiện quản lý công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (*như việc xác định đối tượng quản lý, cơ quan quản lý...*).

c. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không

d. Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: Không

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Thanh tra Chính phủ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục II, Cục IV-Thanh tra Chính phủ;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TUQ. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH THANH TRA TỈNH**



A Vượng